

PHỤ LỤC 01

**BỔ SUNG NỘI DUNG ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TỔNG ĐÀI DI ĐỘNG MEG
(Kèm theo Hợp đồng số ngày ../.../.....)**

ĐIỀU 1. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

- 1.1. Hợp đồng này có thời hạn 01 năm kể từ ngày có hiệu lực. Trước ngày kết thúc Hợp đồng, nếu một trong hai bên không có đề nghị chấm dứt Hợp đồng, Hợp đồng này sẽ được tự động gia hạn thêm 01 năm. Quy định này được áp dụng tương tự cho các năm hiệu lực tiếp theo của Hợp đồng.
- 1.2. Trường hợp khách hàng sử dụng dịch vụ theo gói dịch vụ thì hợp đồng có thời hạn theo gói dịch vụ Bên A đã đăng ký. Trước ngày kết thúc gói dịch vụ, mỗi bên có quyền gửi đề nghị gia hạn dịch vụ cho bên còn lại. Dịch vụ được gia hạn theo thỏa thuận của các bên, thể hiện tại (i) Phụ lục Hợp đồng hoặc (ii) Phiếu đề nghị gia hạn của Bên A, có xác nhận của Bên B hoặc ngược lại. Trong trường hợp Bên A không thay đổi gói cước mà vẫn tiếp tục sử dụng dịch vụ sau khi hết hạn thì Hợp đồng được coi là tự động gia hạn với thời gian và cước phí dịch vụ tương ứng gói dịch vụ đã đăng ký. Trong thời hạn ... ngày làm việc (ngày làm việc được hiểu là những ngày từ thứ 2 đến thứ 6, trừ ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của Nhà nước Việt Nam) kể từ ngày gia hạn, Bên A có trách nhiệm thanh toán cước phí dịch vụ kỳ tiếp theo cho Bên B. Quy định này áp dụng cho các kỳ sau đó.

ĐIỀU 2. CƯỚC PHÍ DỊCH VỤ

- 2.1. Cước phí dịch vụ sẽ căn cứ theo chính sách giá cước hiện hành và/hoặc gói cước Bên A đăng ký, được chi tiết tại Phụ lục Hợp đồng. Cước phí dịch vụ sẽ không được hoàn trả trong trường hợp Bên A đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
- 2.2. Trường hợp có thay đổi về giá cước dịch vụ trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Bên B sẽ kịp thời thông báo cho Bên A:
 - a. Trường hợp Bên A đồng ý với giá cước dịch vụ mới, hai bên sẽ ký Phụ lục Hợp đồng điều chỉnh giá cước dịch vụ.
 - b. Trường hợp Bên A không đồng ý với giá cước dịch vụ mới, mỗi bên có quyền chấm dứt Hợp đồng và các bên tiến hành thanh lý Hợp đồng.
Trong thời gian hai bên chưa thống nhất được về giá cước, Bên B có quyền tạm dừng cung cấp dịch vụ cho đến khi hai bên đạt được thống nhất về giá cước.

ĐIỀU 3. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

- 3.1. Ngoài các trường hợp quy định tại điều 8 của Điều khoản chung về cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông, truyền hình, việc cung cấp và sử dụng dịch vụ có thể chấm dứt trước thời hạn trong trường hợp:
 - a. Các bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.
 - b. Bên B có quyền chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp (i) Bên A không thanh toán cước phí dịch vụ theo quy định mà không được Bên B gia hạn, (ii) khi Bên B đã hoàn thành đưa dịch vụ vào sử dụng mà Bên A không ký biên bản nghiệm thu, Bên A sẽ phải thanh toán các chi phí phát sinh (nếu có).
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 3.2. Hậu quả của việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn:
Ngay sau khi chấm dứt Hợp đồng Bên A thanh toán cho Bên B đầy đủ cước phí dịch vụ tính đến hết ngày chấm dứt Hợp đồng và các khoản thanh toán khác (nếu có).

ĐIỀU 4. TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

Mẫu 15: Phụ lục Hợp đồng dịch vụ tổng đài di động Meg

Trừ trường hợp các Bên có thỏa thuận khác, nếu một bên (i) không thực hiện đúng và/hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này, hoặc (ii) đơn phương chấm dứt Hợp đồng trái với các quy định tại Hợp đồng này hoặc trái pháp luật, phải chịu trách nhiệm như sau:

4.1 Bồi thường thiệt hại:

- a. Trường hợp một bên vi phạm gây thiệt hại, bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trực tiếp cho bên bị vi phạm theo quy định của pháp luật.
- b. Trường hợp Bên A chậm thanh toán, Bên B có quyền yêu cầu Bên A thanh toán thêm một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thanh toán theo lãi suất bằng 150% lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng do Ngân hàng nơi Bên B mở Tài khoản ghi trong Hợp đồng nhưng không vượt quá 20%/năm, tương ứng thời gian chậm thanh toán.

4.2 Phạt vi phạm:

Bên vi phạm sẽ phải nộp cho bên bị vi phạm một khoản tiền phạt vi phạm tương ứng 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp đồng bị vi phạm.

ĐIỀU 5. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

- 5.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn các sự kiện sau: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, bão, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch bệnh, cách ly kiểm dịch, sự thay đổi trong chính sách, pháp luật, dẫn đến việc một bên hoặc các bên không thực hiện được đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này.
- 5.2. Một bên không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng sẽ được loại trừ trách nhiệm dân sự và không phải là cơ sở để bên còn lại chấm dứt Hợp đồng hoặc áp dụng chế tài phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
 - a. Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng gây ra.
 - b. Thông báo cho phía bên còn lại về sự kiện bất khả kháng ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng. Tùy từng trường hợp cụ thể, thu thập chứng cứ và/hoặc giấy xác nhận/thông báo của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng để cung cấp cho bên còn lại.
 - c. Thực hiện các nghĩa vụ không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.
 - d. Tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ bị tạm dừng ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng ngay sau khi tác động của sự kiện bất khả kháng chấm dứt.
- 5.3. Các bên có thể thỏa thuận kéo dài thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu việc thực hiện hợp đồng bị chậm trễ do sự kiện bất khả kháng. Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài hoặc gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến việc tiếp tục thực hiện Hợp đồng sẽ không có lợi cho các bên thì các bên có thể thỏa thuận chấm dứt việc thực hiện Hợp đồng.

ĐIỀU 6. THÔNG BÁO

- 6.1. Các bên có trách nhiệm thông báo cho bên còn lại về đầu mối có thẩm quyền liên hệ công việc liên quan đến Hợp đồng này.
- 6.2. Mọi thông báo, yêu cầu, đề nghị hoặc hình thức truyền đạt thông tin khác của một bên liên quan đến Hợp đồng (“Thông báo”) chỉ có giá trị pháp lý với bên còn lại khi thể hiện bằng văn bản và chuyển cho bên còn lại theo một trong các hình thức: văn bản trao tay/thư bảo đảm (văn bản giấy), fax hoặc hình thức điện tử khác

Mẫu 15: Phụ lục Hợp đồng dịch vụ tổng đài di động Meg

(email/zalo/viber/skype/...) của người có thẩm quyền. Bên thông báo theo hình thức điện tử phải cung cấp văn bản giấy cho Bên nhận thông báo ngay sau đó để xác thực thông tin.

- 6.3. Trường hợp các bên gửi nhiều thông báo, thông báo cuối cùng theo thời gian sẽ được áp dụng. Nếu thông báo nhận được cùng thời gian sẽ áp dụng theo thứ tự ưu tiên: hình thức điện tử, fax, văn bản trao tay/thư bảo đảm.
- 6.4. Mỗi bên sẽ thông báo cho bên kia về bất kỳ thay đổi nào đối với đầu mối liên hệ, địa chỉ, số điện thoại, email, hình thức liên hệ điện tử khác của mình.

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 7.1. Phụ lục này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng, có hiệu lực kể từ ngày ký. Nội dung tại Phụ lục này sẽ được ưu tiên áp dụng nếu có quy định khác so với Hợp đồng. Các nội dung không được quy định tại Phụ lục này sẽ áp dụng theo quy định tại Hợp đồng và quy định của pháp luật tương ứng.
- 7.2. Bên A cam kết đã đọc, hiểu, đồng ý toàn bộ nội dung Phụ lục Hợp đồng và tự nguyện giao kết Phụ lục Hợp đồng này thông qua việc xác nhận đồng ý giao kết theo quy trình giao dịch điện tử trên hệ thống của Bên B.
- 7.3. Bên A cam kết các thông tin cung cấp, phương tiện mà Bên A sử dụng bao gồm nhưng không giới hạn bởi số điện thoại, tài khoản ngân hàng, tài khoản email, zalo, viber, skype để xác thực thông tin, giao kết, thực hiện Phụ lục Hợp đồng thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp của Bên A, do Bên A tự thực hiện và chịu mọi trách nhiệm trước Bên B, pháp luật nếu vi phạm cam kết này.
- 7.4. Phụ lục được quản lý theo quy định về quản lý Hợp đồng điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn, việc khởi tạo, gửi/nhận thông điệp dữ liệu, ký kết, lưu trữ thực hiện theo quy định của Bên B và theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bên A có trách nhiệm tự lưu trữ Phụ lục này.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Hợp đồng số: ngày/...../.....)

I. MÔ TẢ DỊCH VỤ

Dịch vụ Tổng đài dịch vụ di động MEG (viết tắt từ Mobile Enterprise Gateway) là giải pháp Tổng đài cho doanh nghiệp, sử dụng đầu số di động làm số đại diện để nhận cuộc gọi vào và gọi ra. Các số thuê bao của cá nhân trong doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ tổng đài sẽ được gán là các số máy lẻ.

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ:

Bên A (Tên cơ quan, tổ chức) ^(*) : GĐKD/GPTL/GPHĐ^(*) số: Địa chỉ: Người đại diện^(*): Chức vụ: (Theo Giấy ủy quyền số _____)
Loại hình doanh nghiệp^(*): Lĩnh vực hoạt động^(*): Quy mô công ty (số lượng thuê bao)^(*): 1 - 10 <input type="checkbox"/> 11 - 25 <input type="checkbox"/> 26 - 50 <input type="checkbox"/> 51 - 100 <input type="checkbox"/> 101 - 500 <input type="checkbox"/> trên 500 <input type="checkbox"/>

Số MEG chính^(*): Gói cước: Loại số sử dụng: 1. Số sẵn có <input type="checkbox"/> 2. Số đăng ký mới (số thường) <input type="checkbox"/>
--

Thông tin MEG lẻ					
STT	Số MEG lẻ ^(*)	Tên người sử dụng	Chức vụ ^(*)	Bộ phận	Số máy được trợ đến ^(*)

Thông tin người quản trị ^(*) : Tên người quản trị: Chức vụ: Điện thoại liên lạc: Email:	Các dịch vụ: 1. Thoại hội nghị <input type="checkbox"/> 2. Quản lý văn phòng điện tử, Quản lý nhân sự điện tử, Quản lý chi phí điện tử <input type="checkbox"/> 3. Quản lý bán hàng điện tử <input type="checkbox"/>
--	--

Lưu ý: (*) là những trường bắt buộc phải điền thông tin.

- MEG chính chỉ là số tổng đài ảo, không lắp sim và gọi ra ngoài được.
- Trường hợp MEG chính là số sẵn có: phải đảm bảo không tham gia các chương trình có cam kết cước, cam kết thời gian sử dụng, đã hưởng cước thuê bao đại diện, hưởng cước tặng với Bên B.

Mẫu 15: Phụ lục Hợp đồng dịch vụ tổng đài di động Meg

- Số MEG lẻ không được bắt đầu bằng số 0, độ dài quy định tối đa là 5 chữ số (từ 1-99999). Lưu ý: số Meg lẻ và số gọi tắt trên phần mềm ứng dụng của thiết bị di động không được trùng nhau.
- Số MEG lẻ 100 được mặc định là số lẻ tân.
- Thông tin về chức vụ, quý khách vui lòng chỉ điền chức danh: Giám đốc, Trưởng phòng, Nhân viên.

III. Cước phí dịch vụ

1. Cước khai báo (Thu 1 lần khi đăng ký dịch vụ)
 - Cước khai báo thuê bao meg chính:.....VNĐ
 - Cước khai báo thuê bao meg lẻ:VNĐ
2. Cước thuê bao
 - Cước thuê bao Meg chính:.....VNĐ
 - Cước thuê bao Meg lẻ: VNĐ
3. Cước gói

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên gói	Giá gói (đã bao gồm thuế VAT)	Nội dung

4. Cước phát sinh ngoài gói/ vượt gói
 - Cước nội mạng (Theo quy định hiện hành):
 - Cước ngoại mạng (Theo quy định hiện hành):
5. Cước khác (nếu có)

IV. ĐẦU MỐI LIÊN HỆ

Bộ phận	BÊN A	BÊN B
Hợp đồng		
Tư vấn, tiếp nhận yêu cầu, báo giá, đối soát cước		
Xuất hóa đơn, thanh toán		

V. ĐẦU MỐI XỬ LÝ SỰ CỐ

- Đầu mối Bên A:

Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4

- Đầu mối Bên B:

Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Biểu Mẫu: Bản Đăng ký/Cam kết mục đích sử dụng dịch vụ

Số Hợp đồng:	
Mã khách hàng:	

BẢN ĐĂNG KÝ/CAM KẾT MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG DỊCH VỤ
Kính gửi: TTKD VNPT

I. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Tên Doanh nghiệp/Tổ chức:.....

Người đại diện:..... Chức vụ:.....

(Giấy ủy quyền số..... ngày.....tháng.....năm.....)

Số CMND/CCCD/HC:..... Nơi cấp:.....

Ngày cấp CCCD:...../...../.....

Số điện thoại liên lạc:

Quốc tịch (áp dụng với người nước ngoài):

Số Giấy chứng nhận ĐKDN/QĐTL: Nơi cấp:

Ngày cấp GCN ĐKKD:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở theo ĐKDN/QĐTL/GPĐT:

II. LOẠI DỊCH VỤ

SIP trunking cố định	<input type="checkbox"/>	SIP trunking di động	<input type="checkbox"/>
Tổng đài VCC	<input type="checkbox"/>	Tổng đài SCC	<input type="checkbox"/>
Tổng đài MEG	<input type="checkbox"/>	Voice Brandname	<input type="checkbox"/>

Dịch vụ khác:

III. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG DỊCH VỤ

Hiện nay, Doanh nghiệp/Tổ chức chúng tôi đang sử dụng Dịch vụ với mục đích:

Quảng cáo/giới thiệu sản phẩm dịch vụ	<input type="checkbox"/>
Chăm sóc khách hàng; Phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nội bộ	<input type="checkbox"/>
Mục đích khác (ghi rõ):	
.....	

Mẫu 15: Phụ lục Hợp đồng dịch vụ tổng đài di động Meg

Lưu ý: Với mục đích sử dụng Quảng cáo/giới thiệu sản phẩm dịch vụ, Khách hàng phải đăng ký/chuyển sang sử dụng dịch vụ Voice Brandname theo quy định tại Nghị định 91/2020/NĐ-CP.

IV. CAM KẾT

Trên tinh thần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho VNPT VinaPhone và khách hàng của VNPT VinaPhone, Doanh nghiệp/Tổ chức chúng tôi (sau đây gọi tắt là Chúng tôi) đã được tư vấn, truyền thông quy định của pháp luật về chống cuộc gọi rác/tin nhắn rác và cam kết như sau:

- Chúng tôi cam kết sử dụng dịch vụ đúng mục đích, không thực hiện hành vi vi phạm và/hoặc cho phép/hỗ trợ người khác thực hiện hành vi vi phạm về cuộc gọi rác/cuộc gọi lừa đảo, tin nhắn rác/tin nhắn lừa đảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Nếu vi phạm bất kỳ hành vi nào tại Bản Đăng ký/Cam kết này, Chúng tôi đồng ý để VNPT VinaPhone ngay lập tức, không cần thông báo trước có quyền tạm ngừng dịch vụ/ chấm dứt hợp đồng trước thời hạn/ thu hồi số thuê bao của Chúng tôi đang sử dụng mà không có bất kỳ khiếu nại, khởi kiện nào liên quan. Ngoài ra, Chúng tôi xin chịu các chế tài theo Hợp đồng, phạt vi phạm, bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế, trực tiếp do hành vi vi phạm nêu trên xảy ra cho VNPT VinaPhone và các Bên thứ ba (nếu có).

Bản Đăng ký/Cam kết này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng số..... ký ngày.....tháng.....năm.....giữa
..... và
.....

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG
(Ký và đóng dấu)

....., Ngàytháng năm
NHÂN VIÊN GIAO DỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 15: Phụ lục Hợp đồng dịch vụ tổng đài di động Meg